

Đổi mới phương pháp dạy học - giải pháp phát huy năng lực tự học của sinh viên ngành giáo dục mầm non tại Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc

Đinh Thị Tuyết*

**ThS Trường CĐ Vĩnh Phúc*

Received: 10/7/2024; Accepted: 16/7/2024; Published: 7/8/2024

Abstract: *The nature of the credit-based training method is to promote students' initiative in the learning process. The new general education program requires pedagogical students to immediately approach and perform teaching tasks in high schools after graduation. Therefore, self study is a factor of special importance and determines the learning, research and training results of students. Innovating teaching methods in the direction of promoting students' self study capacity is a necessary solution in teacher training institutions, including Vinh Phuc College.*

Keywords: *Vinh Phuc College; Innovation in teaching methods; Self study capacity.*

1. Đặt vấn đề

Đào tạo theo học chế tín chỉ là phương thức đào tạo tiên tiến trên thế giới. Chuyển đổi từ phương thức đào tạo niên chế sang phương thức đào tạo học chế tín chỉ là bước chuyển tất yếu khách quan của hệ thống giáo dục đại học ở Việt Nam theo xu thế hội nhập. Bản chất của phương thức đào tạo này là phát huy tính tích cực chủ động của sinh viên trong quá trình học tập. Với chương trình giáo dục phổ thông 2018 đòi hỏi sinh viên sư phạm sau khi ra trường phải tiếp cận thực hiện ngay nhiệm vụ dạy học của mình ở trường phổ thông. Vì vậy, tự học là yếu tố có ý nghĩa đặc biệt quan trọng và quyết định kết quả học tập của sinh viên. Tự học là hoạt động học tập không thể thiếu được của sinh viên; Tổ chức hoạt động tự học hợp lý, khoa học, có chất lượng, hình thành và phát huy năng lực tự học cho sinh viên là trách nhiệm không chỉ bản thân sinh viên mà còn là nhiệm vụ của các cơ sở đào tạo. Trong đó phải kể đến vai trò tổ chức, hướng dẫn hoạt động dạy - học của đội ngũ giảng viên, hay đó chính là các phương pháp dạy học của giảng viên tác động đến sinh viên nhằm giúp họ chiếm lĩnh tri thức, phát triển kỹ năng nghề nghiệp.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Hoạt động tự học của sinh viên

Hoạt động tự học là hoạt động học tập mà sinh viên chủ động chiếm lĩnh những tri thức, kỹ năng mà không có sự hướng dẫn trực tiếp của giảng viên. Lý luận dạy học đại học khẳng định rằng, muốn nâng

cao hiệu quả giảng dạy và học tập ở bậc đại học trước những đòi hỏi ngày càng cao của xã hội, phải biến quá trình dạy học thành quá trình tự học. Tự học được coi là nội lực, là nhân tố có ý nghĩa quyết định trực tiếp đến kết quả học tập của sinh viên.

Hoạt động học tập và nghiên cứu được xem là hoạt động chủ yếu ở trường đại học, giáo dục nghề nghiệp nói chung, các cơ sở đào tạo giáo viên riêng. Trong đó, sinh viên là chủ thể, tự mình chiếm lĩnh tri thức bằng hành động học của chính mình. Giảng viên là người định hướng, tổ chức, hướng dẫn cho sinh viên tự học, tự nghiên cứu tài liệu. Vai trò của giảng viên là quan tâm đến tất cả sinh viên trong một khoảng thời gian, một chương trình nhất định. Năng lực nghề nghiệp, trình độ chuyên môn, phương pháp dạy học của giảng viên quyết định đến chất lượng, hiệu quả của toàn bộ quá trình dạy học chứ không thể quyết định trực tiếp đến trình độ, năng lực của từng trò. Vì vậy, GV không thể làm thay nhiệm vụ học tập của sinh viên. Việc học tập trên lớp cơ hội của mọi sinh viên như nhau nhưng nhờ nỗ lực tự học nên kết quả học tập của mỗi sinh viên khác nhau. Bất kỳ sinh viên nào cũng phải tự học, tự nghiên cứu mới giỏi lên được, tức là mới có kiến thức phong phú, tư duy sắc sảo và biết làm chủ quá trình học tập của bản thân. Người GV giàu kinh nghiệm chính là người biết khơi dậy, kích thích khả năng tự học, tự nghiên cứu của sinh viên theo đúng quy luật tâm lý, tư duy làm cho quá trình chiếm lĩnh tri thức ngày càng giàu lên và vững chắc. Đổi mới phương pháp

dạy học theo hướng tích cực, đây là giải pháp giúp tăng cường năng lực tự học, tự nghiên cứu tài liệu cũng là tạo ra tâm lý “xa thầy”, rèn luyện tính tự giác, độc lập, tìm tòi và sáng tạo của sinh viên trong quá trình học tập, từ đó mới đáp ứng được nhu cầu đào tạo giáo viên theo yêu cầu đổi mới của chương trình giáo dục hiện nay.

2.2. Đổi mới phương pháp dạy học - giải pháp phát huy năng lực tự học của sinh viên sư phạm trong đào tạo giáo viên theo chương trình giáo dục phổ thông mới

2.2.1. Sinh viên ngành Giáo dục mầm non trường Cao đẳng Vĩnh Phúc với hoạt động tự học, tự nghiên cứu tài liệu

Qua tìm hiểu, khảo sát bằng phiếu điều tra với 107 sinh viên chính quy trình độ cao đẳng, kết quả thu được như sau: Sinh viên có nhận thức đúng đắn và ở mức cao (62,4%) về hoạt động tự học, tự nghiên cứu tài liệu học tập, coi đây là nhiệm vụ chính của người sinh viên; sinh viên chưa ý thức và chưa có khả năng xây dựng kế hoạch tự học, tự nghiên cứu tài liệu (37,6%). Đây là khó khăn lớn nhất có tính nội lực ở sinh viên. Mặc dù sinh viên nhận thức rõ hoạt động này là nhiệm vụ chính của mình khi học môi trường giáo dục chuyên nghiệp. Nhưng bản thân không chủ động, tự giác và không tự sắp xếp cho mình một thời khóa biểu tự học, và khi có thời khóa biểu tự học lại chưa có năng lực thực hiện.

Sinh viên dành thời gian cho hoạt động tự học, tự nghiên cứu tài liệu mỗi ngày rất ít, phần lớn sinh viên chỉ dành từ 2 - 2,5 giờ cho hoạt động tự học, tự nghiên cứu tài liệu học tập (47,8%); có đến 41,1% sinh viên dành cho hoạt động này mỗi ngày thường xuyên không được 1 giờ và dưới 2 giờ và chỉ có 11,1% sinh viên dành từ trên 3 giờ cho tự học, tự nghiên cứu tài liệu. Trong quá trình đào tạo, nhà trường rất chú trọng công tác sắp xếp thời khóa biểu cho sinh viên, hầu hết sinh viên chỉ học trên lớp một buổi/ngày. Sinh viên dành thời gian cho hoạt động tự học ít là phải gấp đôi. Nếu học trên lớp 4 giờ thì phải tự học, tự nghiên cứu tài liệu là 8 giờ. Sinh viên chưa chú trọng đầu tư thời gian cho hoạt động tự học, tự nghiên cứu tài liệu, còn để thời gian lãng phí quá nhiều.

Đánh giá của sinh viên sư phạm về hoạt động tự học, tự nghiên cứu tài liệu trong sinh viên. Sinh viên chưa tự giác, tích cực thường xuyên tự học, tự nghiên cứu tài liệu học tập. Thói quen tự học thường xuyên được hình thành trong suốt quá trình học tập

ở phổ thông không được duy trì, khi vào học bậc cao đẳng, đại học đã bị phá vỡ. Kết quả khảo sát từ phiếu điều tra có 23,4% sinh viên ít chú trọng trong việc tìm mượn tài liệu để học; 28,2% sinh viên học với tài liệu hiện có; học qua bài giảng của giảng viên là 42,1%. Phần lớn (53,8%) sinh viên chỉ tích cực tự học, tìm đọc tài liệu khi đến kỳ thi. Điều này rất gây căng thẳng, mệt mỏi cho sinh viên trong quá trình ôn tập, thi cử. Đồng thời, kiến thức thu lượm được và kỹ năng rèn luyện nghề nghiệp khi còn ngồi trên ghế nhà trường chưa thật sự sâu sắc, bền vững và sẽ ảnh hưởng đến quá trình thực hành nghề sau này.

2.2.2. Đổi mới phương pháp dạy học thuyết trình, giảng giải theo hướng tích cực để phát huy năng lực tự học của SV

Thứ nhất, đổi mới phương pháp dạy học được hiểu với các mức độ sau đây:

- Là việc bổ sung, phối hợp nhiều phương pháp dạy học để khắc phục nhược điểm của phương pháp dạy học đang sử dụng nhằm đạt được mục tiêu dạy học đề ra.

- Là sự cải tiến, hoàn thiện các phương pháp dạy học đang sử dụng để góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của dạy và học.

- Là sự thay đổi phương pháp dạy học đang sử dụng bằng các phương pháp dạy học mới tối ưu, kết hợp với việc sử dụng các phương tiện truyền thông đa phương tiện. Từ đó, hình thành nên các kiểu dạy học mới với mong muốn đem lại hiệu quả dạy học cao hơn.

Mặc dù đổi mới phương pháp dạy học ở mức độ nào thì trong quá trình dạy học cũng phải hướng đến người học, lấy người học làm trung tâm và phải cần chú trọng đến các yếu tố sau:

Một là, Người dạy phải luôn luôn hướng đến người học, nắm được đặc điểm, kiểu tư duy của người học, dạy cho người học cái họ cần, thực tế đòi hỏi chứ không phải chỉ dạy cái mà giảng viên có.

Hai là, Hoạt động hóa người học - giao việc, bằng nhiều phương thức tạo điều kiện buộc người học làm việc, người học phải là người chủ động chiếm lĩnh tri thức bằng nhiều con đường khác nhau. Phải tự mình “chuyển” chỗ ở của khái niệm từ “quê hương” thứ nhất - tồn tại khách quan tới “quê hương” thứ hai - cái vốn liếng của cá nhân.

Ba là, Hợp tác giữa các thành viên, đảm bảo sự thống nhất biện chứng giữa cá nhân với cá nhân, nhóm và tập thể trong quá trình dạy học. Thực hiện có hiệu quả học đi đôi với hành, khai thác tối đa

vốn kinh nghiệm của người học; Sử dụng hợp lý các phương tiện dạy học truyền thống đa phương tiện, góp phần huy động tối đa các giác quan của người học tham gia vào quá trình dạy học, chiếm lĩnh tri thức.

Thứ hai, đổi mới phương pháp dạy học thuyết trình, giảng giải theo hướng tích cực để phát huy năng lực tự học của SV sư phạm

Dạy học bằng hình thức thuyết giảng là phương pháp chủ lực của lối dạy học truyền thống và là phương pháp dạy học phổ biến. Nhưng nếu chủ yếu thuyết giảng một chiều, nghĩa là đơn thuần truyền đạt kiến thức từ người dạy sang người học, thì đó là phương pháp dạy học thụ động. Nếu thuyết giảng theo lối tương tác, đặt vấn đề cho người học suy nghĩ và lôi cuốn người học cùng giải quyết vấn đề với GV thì đó lại là phương pháp dạy học tích cực. Như vậy, nếu biết cách vận dụng phương pháp dạy học này thì sẽ phát huy được tính tích cực cho người học và mang lại kết quả tốt cho quá trình dạy học. Một số nghiên cứu cho:

- Những diễn giả tốt nhất và thú vị nhất cũng bắt đầu đánh mất sự chú ý của người nghe sau 15 - 20 phút.

- Sau khi kết thúc tiết giảng, sinh viên nhớ lại được khoảng 70% nội dung trình bày trong 10 phút đầu tiên và 20% nội dung trong 10 phút cuối.

- Sự chú ý cao độ đối với nguồn thông tin bên ngoài chỉ có thể đạt được từ 10 phút trở lại.

Vậy làm thế nào để thuyết giảng đạt hiệu quả trong quá trình dạy học? Hướng vận dụng như sau:

Thứ nhất, chuẩn bị dàn bài thật rõ ràng, lời giảng phải gãy gọn, súc tích, chặt chẽ, trình bày theo lối tương tác, nghĩa là liên tục trao đổi với sinh viên trong quá trình thuyết giảng. Khi tương tác, kinh nghiệm cho thấy, GV nên tìm cách đặt câu hỏi để SV suy nghĩ trước khi giảng viên nói ra điều muốn nói, không nên nói trước kết quả mà hãy dẫn dắt sinh viên cùng tư duy để đi đến kết quả. Cách làm này sẽ mang lại hiệu quả cao trong việc tăng cường sự tập trung chú ý, phát triển khả năng tư duy độc lập và gia tăng mức độ tiếp thu và hiểu bài của sinh viên ngay tại lớp.

Thứ hai, trong quá trình thuyết giảng phải tổ chức các hoạt động đan xen. Các hoạt động đó có thể là đặt vấn đề để sinh viên suy nghĩ và phát biểu, chứng minh một vấn đề, thảo luận từng đôi, thảo luận nhóm, để sinh viên thuyết trình trước lớp,...việc này tưởng chừng như hao phí thời gian nhưng thực ra cái lợi thu

được sẽ lớn hơn nhiều so với trường hợp dành toàn bộ lượng thời gian đó cho GV nói. Do quen với lối giảng dạy theo kiểu truyền thống, nhiều GV cảm thấy bị áp lực trước một lượng lớn tri thức của môn học, lúc nào cũng tìm cách nói thật nhiều để có thể cung cấp đầy đủ thông tin cho sinh viên và lúc nào cũng có cảm giác thời lượng dành cho môn học quá ít. Vì vậy, không nên cố gắng trình bày tất cả những gì có trong chương trình, giáo trình. Hãy giới thiệu những điều cốt lõi và hướng dẫn sinh viên tìm phương pháp để sinh viên có thể tự nghiên cứu những nội dung còn lại. Sau mỗi đợt thuyết giảng là một dạng hoạt động cho sinh viên tham gia, có thể chỉ đơn giản là 2 phút thảo luận về một câu hỏi có liên quan đến bài học. Hoặc có thể cho sinh viên lắng nghe bài giảng 20 phút mà không ghi chép, sau đó dành ra 5 phút để họ tự viết lại những gì nhớ được (và có thể được bổ sung, hoàn chỉnh sau đó). Một thực nghiệm cho thấy nếu có 2 phút dừng để thảo luận và chỉnh sửa các ghi chú sau mỗi đợt giảng 12-18 phút và có ít nhất 3 phút cuối cùng để ghi lại tóm tắt bài giảng thì sinh viên sẽ nhớ bài tốt hơn, thậm chí đến 12 ngày. Trong khi nếu đơn thuần nghe thuyết giảng thì kiến thức có thể mất 75- 90% sau 24 tiếng đồng hồ.

3. Kết luận

Trong quá trình dạy học, GV có thể sử dụng nhiều phương pháp khác nhau, nhưng thuyết giảng theo hướng tích cực vừa là phương pháp dạy học phổ biến hiện nay, phương pháp dạy học này vừa phát huy năng lực tự học của SV, vừa đáp ứng được yêu cầu đào tạo theo tín chỉ ở các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp. Thuyết giảng là phương pháp dạy học không lỗi thời nếu biết vận dụng và phát huy những mặt ưu điểm của nó. Từ đó, làm cho buổi giảng sinh động, sôi nổi hơn, tạo bầu không khí hứng thú trong giờ học. Mặt khác, vẫn kích thích ở người học tư duy độc lập và sáng tạo; rèn luyện hàng loạt các kỹ năng như kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng truyền thông, kỹ năng giao tiếp ứng xử, kỹ năng giải quyết vấn đề, sự năng động, mạnh dạn và tự tin,... trong quá trình chiếm lĩnh tri thức.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Kế Hào, Nguyễn Quang Uẩn (2004), *Giáo trình Tâm lý học lứa tuổi và Tâm lý học sư phạm*, Nxb.Đại học Sư phạm Hà Nội.
2. Nguyễn Thạc, Phạm Thành Nghị (1992), *Tâm lý học sư phạm đại học*, Nxb Giáo dục.
3. Phương Pháp dạy học tích cực ở đại học (2005), *Tài liệu tập huấn*, TP. Hồ Chí Minh.